

Số: 79/2017/QĐST-DS

An Biên, ngày 13 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố n, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang

(Theo văn bản uỷ quyền ngày 15/10/2017)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960 (tên gọi khác Trần Thị N).

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ1, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ, ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác nhận: Bà Nguyễn Thị L còn nợ ông Trần Văn Đ số tiền 283.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu đồng) và 02 (Hai) chỉ vàng 24kara (Loại 9999).

- Thời gian thanh toán nợ: Các đương sự thống nhất mỗi tháng bà Nguyễn Thị L trả cho ông Trần Văn Đ 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi hết nợ. Việc trả nợ thực hiện vào ngày 04 hàng tháng, thời gian trả tính từ ngày 04/01/2018 cho đến khi hết số nợ trên.

Trường hợp bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên thì ông Trần Văn Đ có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số nợ thực tế bà Nguyễn Thị L còn nợ.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Các đương sự thỏa thuận không tính lãi suất chậm trả tiền.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: $\{283.000.000\text{đồng} + 02 \text{ chỉ vàng } 24\text{kara} (3.500.000\text{đồng}/01 \text{ chỉ vàng} \times 02 \text{ chỉ})\} \times 5\% \times 50\% = 7.250.000 \text{ đồng}$ (Bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Các đương sự thỏa thuận bà L nộp toàn bộ án phí 7.250.000 đồng (Bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

Ông Trần Văn Đ được hoàn trả số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 7.075.000 đồng (Bảy triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007118 ngày 06/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND;
- THA DS
- TAT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Thị Thơm

